

DANH SÁCH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA THÁNG 10/2024
KHOA CƠ KHÍ

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
a	Viên chức			28	
1	Chung Trần Thế Vinh	01012003	A3	A2	Cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ Lãnh đạo nhà trường phân công. TTHĐ thống nhất xếp loại A2
2	Trần Đình Khải	01012008	A3	A3	
3	Vũ Quang Khải	01012007	A3	A3	
4	Vũ Đức Pháp	01012013	A3	A2	Thống nhất đề nghị của đơn vị, cá nhân tích cực trong công việc khoa
5	Bùi Anh Tuấn	01012023	A3	A2	Thống nhất đề nghị của đơn vị, cá nhân tích cực trong công việc khoa
6	Dương Minh Chung	01012014	A3	A3	
7	Đỗ Thị Phương Khanh	01012005	A4	A4	
8	Trương Thị Phương Hồng	01012006	A3	A2	Thống nhất đề nghị của đơn vị, cá nhân tích cực trong công việc khoa
9	Phan Văn Thành	01012004	B1	A4	GV vi phạm vào lớp trễ 18 phút, theo quy định thi đua, xếp loại B1. TTHĐ xem xét đơn giải trình của GV và ý kiến đề nghị của Khoa, GV vi phạm lần đầu, thống nhất xếp loại A4, nhắc nhở GV chấp hành đúng quy định về giờ giảng dạy
10	Phan Thị Xuân Trang	01012012	A4	A4	TTHĐ thống nhất nhắc nhở GV điểm danh SV trên phần mềm đúng quy định, nếu còn tiếp tục vi phạm, xử lý theo quy định thi đua
11	Lư Thị Yến Vũ	01012016	B2	A4	TTHĐ xem xét đơn giải trình của GV và ý kiến đề nghị của Khoa, thống nhất xếp loại A4, nhắc nhở GV chấp hành đúng quy định giảng dạy, nếu còn tiếp tục vi phạm, xử lý theo quy định thi đua

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
12	Nguyễn Thanh Vũ	01012015	A3	A3	
13	Nguyễn Tiến Dũng	01012019	A1	A1	
14	Nguyễn Thành Long	01012018	A4	A4	
15	Nguyễn Ngọc Quỳnh	01012017	A4	A4	
16	Nguyễn Duy Hải	01012022	A4	A4	
17	Trần Minh Thông	01012020	A3	A3	
18	Trần Thị Hương	01012021	A4	A4	TTTHĐ thống nhất nhắc nhở GV điểm danh SV trên phần mềm đúng quy định, nếu còn tiếp tục vi phạm, xử lý theo quy định thi đua
19	Nguyễn Thanh Vĩnh Phúc	01012011	A3	A3	
20	Dương Thị Hồng	01012028	A4	A4	
21	Nguyễn Thanh Giang	01012032	A4	A4	
22	Nguyễn Hồng Phúc	01025017	A3	A3	
23	Nguyễn Văn Sơn	01006004	A4	A4	
24	Nguyễn Khắc Huy	01013068	A3	A3	
25	Võ Hoài Sơn	01012048	A3	A3	
26	Nguyễn Thị Xuân Chinh	01012049	A4	A4	
27	Nguyễn Ngọc Hiệp	01009006	A3	A3	
28	Nguyễn Duy Tân	01012050	A3	A3	

Tổng số CB-GV-NV	28
Xếp loại A1:	1
Xếp loại A2:	4
Xếp loại A3:	11
Xếp loại A4:	12

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 11 năm 2024

THƯ KÝ TT HĐTD-KT

TRƯỞNG PHÒNG TC-HC-TH



Trần Thị Ánh Phương



Lâm Viết Dũng